TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỊNH QUÁN** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2018/HS-ST
Ngày 26-7-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Văn Tuấn.**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Nguyễn Chánh Bổn.**
2. Bà **Trương Thị Lệ Thanh.**

Tký phiên tòa: Ông **Quách Kim Lân -** Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Lan -** Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 7 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng nai xét xử sơ thẩm kín vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 62/2018/TLST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2018/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức Q- sinh năm 1995, tại Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Ấp 3A, xã Xuân Bắc, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Đức T - 1940 và bà Vũ Thị H – sinh năm 1955; Vợ, con: Chưa có;Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt, tạm giam ngày 22/01/2018 và tạm giam cho đến nay (Có mặt).

Bị hại: Cháu **Quản Ngọc Anh T**- sinh ngày 15/11/2002; Nơi cư trú: Tổ 4, ấp 3, xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà **Trịnh Thị T**– sinh năm 1983 và ông **Quản Trọng L** – sinh năm 1979; Nơi cư trú: Tổ 4, ấp 3, xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Nguyễn Đức Q và cháu Quản Ngọc Anh T - sinh ngày 15/11/2002, trú tại: Tổ 4, ấp 3, xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai quen biết nhau qua mạng xã hội "Zalo" vào khoảng giữa tháng 6 năm 2017 và nảy sinh tình cảm yêu thương nhau từ đầu tháng 7 năm 2017. Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 7 năm 2017 đến ngày 12 tháng 9 năm 2017, Q sử dụng điện thoại di động hiệu

Samsung Galaxy J7 của Q để nhắn tin qua mạng xã hội "Zalo" rủ cháu T đi nhà nghỉ và quan hệ tình dục với cháu T 05 lần, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Vào khoảng giữa tháng 7/2017 (không nhớ rõ ngày), Q nhắn tin rủ cháu T đi nhà nghỉ thì cháu T đồng ý. Q điều khiển xe mô tô biển số 60B5 - 721.12 của Q để chở cháu T đến nhà nghỉ "9999" thuộc ấp 1, xã Suối Nho, huyện Định Quán. Khi vào phòng nghỉ (không nhớ rõ số phòng) Q và cháu T nằm ôm, hôn nhau, Q dùng tay sờ vào ngực và bộ phận sinh dục của cháu T. Do có tình cảm với nhau nên cháu T không chống cự lại. Sau đó, Q cởi quần áo cháu T và tự cởi quần áo của Q ra rồi thực hiện hành vi giao cấu với cháu T khoảng 10 phút thì Q rút dương vật ra và xuất tinh ra ngoài âm hộ cháu T. Sau khi quan hệ tình dục xong, Q và cháu T nằm tâm sự một lúc rồi Q chở cháu T về nhà.

Lần thứ hai: Sau lần quan hệ tình dục lần thứ nhất khoảng 01 tuần (không nhớ rõ ngày); lần thứ ba: Sau lần quan hệ tình dục lần thứ hai khoảng 01 tuần (không nhớ rõ ngày); lần thứ tư: Sau lần quan hệ tình dục lần thứ ba khoảng 01 tuần (không nhớ rõ ngày), Q tiếp tục nhắn tin cho cháu T qua mạng xã hội "Zalo" rủ cháu T đến nhà nghỉ "9999" thì cháu T đồng ý. Sau đó, Q sử dụng xe mô tô biển số 60B5 - 721.12 để chở cháu T đến nhà nghỉ "9999" và quan hệ tình dục với cháu T. Sau khi quan hệ tình dục xong, Q chở cháu T về nhà.

Lần thứ năm: Khoảng 23 giờ ngày 12/9/2017, Q sử dụng xe mô tô biển số 60B5 - 721.12 để chở cháu T đến nhà nghỉ "9999" và quan hệ tình dục với cháu T. Đến khoảng 01 giờ ngày 13/9/2017, Q chở cháu T về nhà thì bị người nhà cháu T phát hiện, sợ bị đánh nên Q điều khiển xe mô tô bỏ chạy và bỏ đi khỏi địa phương. Đến ngày 25/12/2017, Nguyễn Đức Q đến trình diện tại Công an xã Suối Nho.

Ngày 19/9/2017, chị Trịnh Thị T (là mẹ ruột cháu T) đã làm đơn tố cáo hành vi của Nguyễn Đức Q. Đến ngày 22/01/2018, Nguyễn Đức Q bị bắt theo Lệnh bắt bị can để tạm giam.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Định Quán, Nguyễn Đức Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân

Hậu quả: Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tình dục số 0757/TD/2017 ngày 25/9/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai xác định tình trạng của cháu Quản Ngọc Anh T có Màng trinh hình chóp, đường kính lớn lỗ trinh 01cm. Màng trinh rách cũ vị trí 03 giờ và 09 giờ, bờ mép vết rách và chân màng trinh không phù nề, không xung huyết, không chảy máu.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 thuộc sở hữu của Nguyễn Đức Q.

Tại cáo trạng số 57/CT-VKS - HS ngày 04 tháng 7 năm 2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức Q về tội "Giao cấu với trẻ em" theo điểm a khoản 2, điều 115 của Bộ luật hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán tham gia phiên tòa trình bày luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức hình phạt như sau:

Căn cứ vào điểm a khoản 2, Điều 115; điểm b, p khoản 1 và khoản 2 điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Đức Q từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của cháu T là bà Trịnh Thị T không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cho cháu T do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm, chi phí bỏ ra để giám định, chi phí đi lại trong quá trình điều tra nên không xét.

Đối với vật chứng vụ án: Đề nghị Tòa án tuyên tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7 thuộc sở hữu của Nguyễn Đức Q.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đức Q thừa nhận hành vi phạm tội. Bị cáo thống nhất về tội danh, các tình tiết tăng năng giảm nhẹ và mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát vừa đề nghị áp dụng đối với bị cáo và không có ý kiến hay tranh luận gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo Q xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc thuộc trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

[2] Về tính hợp pháp những chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ và những người tham gia tố tụng cung cấp: Những chứng cứ, tài liệu do cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập là hợp pháp. Những tài liệu chứng, tài liệu do bị cáo, bị hại cung cấp là hợp pháp.

[3] Căn cứ để kết tội đối với bị cáo: Căn cứ vào sự thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với các tình tiết và vật chứng trong vụ án, bản tự khai, biên bản ghi lời khai, biên bản hỏi cung thể hiện: Trong khoảng thời gian từ giữa tháng 7 năm 2017 đến ngày 12 tháng 9 năm 2017, tại nhà nghỉ "9999" thuộc ấp 1, xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Đức Q đã 05 lần thực hiện hành vi giao cấu với cháu Quản Ngọc Anh T- sinh ngày 15/11/2002 (khi cháu T14 tuổi 8 tháng).

Như vậy, có căn cứ để kết tội bị cáo và kết luận: Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Giao cấu với trẻ em" được quy định tại điểm a, khoản 2 Điều 115 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát đã truy tố là đúng người, đúng tội.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như sau:

Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nhiều lần nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung hình phạt theo quy định tại khoản 2 Điều 115 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, khắc phục một phần hậu quả, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự như: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, bị cáo là lao động chính trong nhà, cha mẹ đã lớn tuổi.

Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự và các vấn đề khác:

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của cháu T là bà Trịnh Thị T, ông Quản Trọng L không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại cho cháu T do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm, chi phí bỏ ra để giám định, chi phí đi lại trong quá trình điều tra nên không xét.

Ông Nguyễn Đức T là cha của bị cáo Q đã tự nguyện bỏ ra số tiền 10.000.000 đồng để hỗ trợ cho gia đình người bị hại, tuy nhiên người bị hại cùng người đại diện hợp pháp từ chối nhận số tiền này và Viện kiểm sát đã có quyết định trả lại số tiền này cho ông T, ông T đã nhận đủ số tiền này và không có ý kiến gì khác. Do đó, Tòa án xác định ông T không liên quan gì đến vụ án nên không đưa vào tham gia tố tụng với tư cách là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.

Đối với xe mô tô biển số 60B5 - 721.12, hiệu Honda Winer, màu vàng thuộc sở hữu của Nguyễn Đức Q. Qsử dụng xe mô tô này làm phương tiện đi lại và chở cháu T đi nhà nghỉ, nhưng đây không phải là phương tiện dùng vào việc phạm tội nên không xét.

[6] Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy J7, bị cáo sử dụng điện thoại trên vào mục đích phạm tội nên nên tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

[9] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Định Quán, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo cũng như người bị hại cùng người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[10] Đề nghị của Viện kiểm sát: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, điều khoản, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức hình phạt đối với bị cáo, xử lý vật chứng, biện pháp tư pháp và các vấn đề khác trong vụ án là phù hợp, có căn cứ chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Đức Q** phạm tội "**Giao Cấu với trẻ em**";

1. Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm a khoản 2, Điều 115; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999;

Xử phạt: **Nguyễn Đức Q 03** (ba) **năm 06** (sáu) **tháng tù.** Thời hạn tù tính từ ngày 22/01/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015: Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động

hiệu Samsung Galaxy J7 (hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Định Quán theo Quyết định chuyển vật chứng vụ án số 57/QĐ-VKS-HS ngày 04/7/2018; biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 06/7/2018).

3. Về án phí:

- Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016;

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán –Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND tỉnh Đồng Nai;*
- *VKSND huyện Định Quán;*
- *Công an huyện Định Quán;*
- *Chi cục THA dân sự Định Quán;*
- *Bị cáo; Người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Trần Văn Tuấn